

Số: 627/QĐ-UBND

Xuân Đông, ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐÔNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, quy định một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản Hợp nhất số 50/VBHN-BNNMT ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Văn bản Hợp nhất số 90/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-BNNMT ngày 02 tháng 2 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về tiêu chí khu vực, vị trí đất trong bản giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5374/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai, về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 1999/UBND-HCC ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai, về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 6431/UBND-HCC ngày 21 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai theo quy định tại Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của UBND huyện Cẩm Mỹ, về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ đến năm 2025 và dài hạn đến năm 2030.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 143 /TTr-KT ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Hoàng Tấn Vương, địa chỉ: ấp Thoại Hương, xã Xuân Đông, thành phố Đồng Nai được chuyển mục đích sử dụng 100,0m² Đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 336, tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Xuân Đông, thành phố Đồng Nai.

Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

- Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1272/2026, do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Cẩm Mỹ thực hiện ngày 25/3/2026.

- Vị trí thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất: Các tuyến đường giao thông không đầu nối trực tiếp và thông ra Đường tỉnh 779 (đường Xuân Tâm - Xuân Đông) đoạn từ Hết Trường Tiểu học Trần Phú đến Giáp ranh xã Xuân Hòa có hiện trạng là đường bê tông xi măng, có bề rộng từ $\geq 3\text{m}$ đến $< 5\text{m}$ (3,7m), cách đường giao thông $\leq 500\text{m}$.

+ Đất ở tại nông thôn vị trí 1, phạm vi 1.

+ Đất trồng cây lâu năm vị trí 1, phạm vi 1.

(Hệ số điều chỉnh giá đất ở Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai, Quyết định quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026: Đất nông nghiệp là 1,21; Đất ở là 1,39).

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Trường hợp người sử dụng đất sử dụng không đúng ranh giới, diện tích, mục đích đã được cho phép chuyển mục đích thì buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp, xác định chi phí xây dựng hạ tầng được xã định theo quy định của pháp luật xây dựng (nếu có); kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của người sử dụng đất theo quy định. Tham mưu UBND xã thực hiện việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất theo quy định.

2. Thuế cơ sở 2 thành phố Đồng Nai: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp, hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất/tiền thuê đất đối với trường hợp miễn một số năm, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, phí, lệ phí...(nếu có); thông báo cho người được chuyển mục

đích sử dụng đất ...(nếu có); thu tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, phí, lệ phí...(nếu có).

Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất và gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế xã Xuân Đông.

3. Kho bạc Nhà nước khu vực XVII - Phòng Giao dịch số 3 hoặc Ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước khu vực XVII - Phòng Giao dịch số 3 ủy nhiệm thu có trách nhiệm thu tiền sử dụng đất phải nộp, hoàn trả tiền sử dụng đất, thu phí, lệ phí... (nếu có).

4. Ông Hoàng Tấn Vương chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định; sử dụng đất theo đúng ranh giới, diện tích, mục đích sử dụng đất, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai và các quy định khác có liên quan.

5. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Cẩm Mỹ:

Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trả kết quả theo quy định.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Phòng Kinh tế xã; Trưởng Thuế Cơ sở 2 thành phố Đồng Nai; Giám đốc Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Cẩm Mỹ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và ông Hoàng Tấn Vương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Xuân Đông căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Xuân Đông. / *Ellen*

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thi hành);
 - Chủ tịch, các PCT UBND xã;
 - Chánh, Phó CVP HĐND và UBND xã;
 - Lưu: VT, NNMT. *T*
- (Đại)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Thức

Trần Văn Thức